TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Chẻo X M, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Anh Tẩn S C, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Sau khi kết hôn chị Mvà anh C chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì chị M đi làm ăn xa, từ đó đến nay tình cảm nhạt dần vì không ở cạnh nhau, tình cảm không thể hàn gắn. Từ năm 2017 đến nay chị M và anh C sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai, hiện tại chị M và anh C không còn tình cảm với nhau nữa, nên cả hai quyết định ly hôn. Chị M và anh C cũng đã thỏa thuận được với nhau về con chung, chị M sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tẩn Th N B và cháu Tẩn Ch M, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Chị M và anh C tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung. Ngày 10 tháng 05 năm 2021, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị M và anh C trở về đoàn tụ, nhưng chị M và anh C không hàn gắn được tình

cảm, vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thống nhất thỏa thuận những nội dung sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C có 02 con chung là cháu Tẩn T Ng B sinh ngày 02/3/2014, cháu Tẩn Ch M sinh ngày 30/11/2019. Chị M và anh C thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Tẩn Th N B và cháu Tẩn Ch M cho chị Chẻo X M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị M và anh C tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Toàn bộ lệ phí sẽ do chị Chẻo X M nộp thay cả phần lệ phí cho anh Tẩn S C.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C có 02 con chung là cháu Tẩn T Ng B sinh ngày 02/3/2014, cháu Tẩn Ch M sinh ngày 30/11/2019. Chị M và anh C thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Tẩn T Ng B và cháu Tẩn Ch M cho chị Chẻo X M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Chẻo X M không yêu anh Tẩn S C cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chẻo X M và anh Tẩn S C mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị M và anh C thỏa

thuận thống nhất: Toàn bộ lệ phí sẽ do chị M nộp và nộp thay cả phần lệ phí cho anh C. Vậy chị M phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà chị đã nộp 300.000 đồng ngày 23/02/2021 theo biên lai số: AA/2010/0004598 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện Phong Thổ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá